

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH PHÚ THỌ
Số: 85/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
N, ngày 20 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Duy N1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 8, phường Y, tHnh phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Chị Chu Việt H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khu 3, xã B, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày tháng năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lương Duy N1 và chị Chu Việt H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Lương Duy N1 và chị Chu Việt H đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Lương Duy N1 tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001455 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho anh Lương Duy N1 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đồng sự;
- VKSND huyện N;
- UBND thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng